

(Đề gồm có 02 trang)

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

Đọc bài thơ sau:

**NGÔN CHÍ 10**

“Cảnh tựa chùa chiền, lòng tựa thầy;  
Có thân chó phải lợi danh vầy.  
Đêm thanh hợp nguyệt nghiêng chén;  
Ngày vắng xem hoa bọ (1) cây.  
Cây rợp chồi cành chim kết tổ;  
Ao quang mấu ấu (2) cá nên bày.  
Ít nhiều tiêu sái (3) lòng ngoài thế;  
Hay một ông này đẹp thú này.”

(Tuyển tập thơ Nguyễn Trãi, Đào Duy Anh, NXB Khoa học xã hội, 1976)

**Chú thích:**

- (1) Bọ cây: chăm nom, săn sóc cây.  
(2) Mấu ấu: mầm cây củ ấu.  
(3) Tiêu sái: thanh thoi, thoát tục.

**Lựa chọn đáp án đúng nhất:**

**Câu 1.(0.5đ):** Bài thơ *Ngôn chí 10* thuộc sáng tác nào sau đây của Nguyễn Trãi?

- A. Văn chính luận. B. Thơ chữ Hán.  
C. Thơ Nôm. D. Thơ tự thuật.

**Câu 2.(0.5đ):** Bài thơ *Ngôn chí 10* thuộc thể thơ nào?

- A. Thể thơ tự do. B. Thể thơ thất ngôn.  
C. Thể thơ tứ tuyệt. D. Thể thơ thất ngôn bát cú xen lục ngôn.

**Câu 3.(0.5đ):** Hình ảnh nào **không** được nói đến trong bài thơ *Ngôn chí 10*?

- A. Bướm. B. Trăng.  
C. Ao cá. D. Hoa.

**Câu 4.(0.5đ):** Nghệ thuật đối thể hiện ở hai dòng thơ nào?

- A. Hai câu đề, hai câu luận. B. Hai câu luận, hai câu kết.  
C. Hai câu kết, hai câu thực. D. Hai câu thực, hai câu luận.

**Câu 5.(0.5đ):** Nội dung hai câu luận nói về điều gì?

- A. Cảnh vật, lòng người. B. Thú vui tao nhã.  
C. Sức sống nơi làng quê. D. Ít vương bận, vui sống.

**Câu 6.(0.5đ):** Câu thơ: “Cảnh tựa chùa chiền, lòng tựa thầy” được hiểu là?

- A. Quang cảnh vắng như cảnh chùa Bà Đanh.  
B. Quang cảnh thanh tĩnh như cảnh chùa, lòng người trong sạch như lòng thầy chùa chân tu.  
C. Lòng người lạnh băng, đứng đưng như thầy chùa chân tu.  
D. Lòng người như cảnh tĩnh lặng, hoang vắng.

**Câu 7.(0.5đ):** Dòng nào nói lên nội dung câu thơ: “Có thân chó phải lợi danh vầy”?

- A. Thân chó bị vầy bọ, lệ thuộc vào danh lợi. B. Có thân phải có danh lợi.  
C. Sống trong vòng vầy danh lợi mới thú vị. D. Danh lợi là giá trị của bản thân.

**Câu 8.(1.0đ):** Bài thơ *Ngôn chí 10* đã thể hiện:

- A. Tình yêu thiên nhiên say đắm, nồng nàn của bậc hiền nhân.  
B. Sự gắn bó với làng quê của một nông dân hồn hậu, chất phác.  
C. Cách thưởng thức thiên nhiên của một nghệ sĩ.  
D. Thiên nhiên đầy ắp chất nhạc, chất họa.

**Trả lời các câu hỏi sau:**

**Câu 9.(0.75đ):** Anh/ chị hãy nhận xét về đẹp tâm hồn của Nguyễn Trãi qua bài thơ *Ngôn chí 10*?

**Câu 10.(0.75đ):** Chỉ ra và nêu hiệu quả diễn đạt của biện pháp tu từ được sử dụng ở câu thơ đầu.

## **II. VIẾT (4,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau:**

(**Lược phần đầu:** *Đoàn Thôn là một cái phố chợ tồi tàn gần ngay một huyện lỵ nhỏ ở trung châu. Người ở phố chợ là bảy tám gia đình nghèo khổ không biết ở đâu, mà người dân trong huyện thường gọi một cách khinh bỉ: những kẻ ngụ cư. Những gia đình này giống nhau ở chỗ cùng nghèo nàn như nhau cả.*)

Nhà mẹ Lê là một gia đình một người mẹ với mười một người con. Bác Lê là một người đàn bà nhà quê chắc chắn và thấp bé, da mặt và chân tay nhăn nheo như một quả trám khô. Khi bác mới đến phố, ai ai cũng chú ý đến đám con của bác: mười một đứa, mà đứa lớn mới có mười bảy tuổi! Đứa bé nhất hãy còn bế trên tay.

Mẹ con bác ta ở một căn nhà cuối phố, một căn nhà cũng lụp xụp như những căn nhà khác. Chừng ấy người chen chúc trong một khoảng rộng độ bằng hai chiếc chiếu, có mỗi một chiếc giường nan gãy nát. Mùa rét thì trải ổ rơm đầy nhà, mẹ con cùng nằm ngủ trên đó, trông như một cái ổ chó, chó mẹ và chó con lúc nhúc. Đối với người nghèo như bác, một chỗ ở như thế cũng tươm tất lắm rồi. Nhưng còn cách kiếm ăn? Bác Lê chật vật, khó khăn suốt ngày cũng không đủ nuôi từng ấy đứa con. Từ buổi sáng tinh sương, mùa nực cũng như mùa rét, bác ta đã phải trở dậy để đi làm mướn cho những người có ruộng trong làng. Những ngày có người mướn ấy, tuy bác phải làm vất vả, nhưng chắc chắn buổi tối được mấy bát gạo và mấy đồng xu về nuôi lũ con đói đợi ở nhà.

Đó là những ngày sung sướng. Nhưng đến mùa rét, khi các ruộng lúa đã gặt rồi, cánh đồng chỉ còn trơ cuống rạ dưới gió bắc lạnh như lưỡi dao sắc khía vào da, bác Lê lo sợ, vì không ai mướn bác làm việc gì nữa. Thế là cả nhà nhịn đói, mấy đứa nhỏ nhất: con Tý, con Phún, thằng Hy mà con chị nó bế, chúng nó khóc lả đi mà không có cái ăn. Dưới manh áo rách nát, thịt chúng nó thâm tím lại vì rét như thịt con trâu chết. Bác Lê ôm ấp lấy con trong ổ rơm để mong lấy cái ấm của mình áp ủ cho nó.(.....)

(Trích *Nhà mẹ Lê* – Tuyển tập Thạch Lam – NXB Đời nay, 1937)

### **Cước chú:**

#### **1. Hoàn cảnh sáng tác:**

Truyện ngắn “*Nhà mẹ Lê*” được rút từ tập “*Gió lạnh đầu mùa*”, xuất bản năm 1937; đây được coi là thành tựu quan trọng nhất của văn học Việt Nam hiện đại. Tác phẩm đã khắc họa cuộc sống người dân nghèo khổ ở nông thôn Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám, đồng thời thể hiện tấm lòng nhân ái, tình yêu thương của Thạch Lam đối với con người.

#### **2. Tóm tắt:**

“*Nhà mẹ Lê*” kể về cuộc đời nhiều đau khổ, nghèo đói của những người dân ngụ cư. Nổi bật trong đó chính là gia đình nhà mẹ Lê - một người mẹ nghèo, góa chồng và có mười một người con. Cuộc sống tăm tối, nghèo đói, làm bao nhiêu cũng không đủ nuôi con. Cái nghèo cứ đeo bám, vì thương con mẹ Lê đi vay nhà ông Bá ít gạo. Nhưng số phận trớ trêu, đã không được cho vay mẹ Lê còn bị ông Bá cho chó ra cắn. Từ vết thương ấy, mẹ Lê đã ra đi mãi mãi để lại những đứa con thơ dại.

#### **Thực hiện yêu cầu sau:**

Anh/ chị hãy viết một bài văn nghị luận phân tích, đánh giá về vẻ đẹp nhân vật mẹ Lê trong đoạn trích trên.

.....**HẾT**.....

Họ và tên học sinh .....Lớp.....SBD:.....

*Học sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi kiểm tra không giải thích gì thêm.*